TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 128/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận Lê Chân, ngày 04 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN-THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 119/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Lê Ngọc D, sinh năm 197x; đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, phường H, quận H1, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Đường H, phường H1, quận L, thành phố Hải Phòng.

Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1980; đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Đường H, phường H1, quận L, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 4 năm 2020 các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Ngọc D và chị Nguyễn Thị M cùng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh D và chị M có 02 con chung là Lê Thị Minh C, sinh ngày 03/4/200z và Lê Minh Q, sinh ngày 12/3/200g. Ly hôn, giao cả hai con cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh D và chị M tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh D và chị M mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này anh D và chị M đã nộp đủ theo biên lai số 0013875 ngày 26 tháng 3 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND Quận Lê Chân;
- Chi cục THA dân sự Q. Lê Chân;
- UBND phường Đằng Lâm, Q.Hải An, TP.Hải Phòng (KH: 12/10/2006);
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Vinh